TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **583**/2025/DS-PT
Ngày: 27/5/2025
V/v "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thoa

Các Thẩm phán: Bà Doãn Thị Kim Thúy

Bà Nguyễn Thị Tuyết Minh

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Tăng Thị Hồng Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh***: Bà Mạnh Thị Tú Uyên – Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Trong ngày 27 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 434/2025/TLPT-DS ngày 22 tháng 4 năm 2025 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 157/2025/DS-ST ngày 13 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 2457/2025/QĐPT-DS ngày 09 tháng 5 năm 2025 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:*

Ông Lê Hồng D; sinh năm: 1974;

Địa chỉ: Ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Long An; Có mặt

2. *Bị đơn:*

Ông Lê Nho H; sinh năm: 1984;

Địa chỉ: Số C Ấp G, xã H, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; Có mặt

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Nguyễn Sơn D1; sinh năm: 1996 (Theo giấy ủy quyền số công chứng 00000483 quyển số 03-SCT/CK, ĐC ngày 07 tháng 3 năm 2025 tại Văn phòng C, Thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt

- Người kháng cáo: Bị đơn - ông Lê Nho H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn ông Lê Hồng D trình bày:

Do có mối quan hệ quen biết, vào ngày 18/11/2020, ông có cho ông Lê Nho H mượn số tiền 500.000.000 đồng (năm trăm triệu đồng) để làm ăn trong thời hạn 12 tháng, với lãi suất 10.000.000 đồng (mười triệu đồng)/tháng tương đương 24%/năm. Hai bên có lập giấy mượn tiền vào ngày 18/11/2020. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông H không trả cho ông tiền gốc và tiền lãi. Đến thời hạn trả tiền nợ gốc, ông nhiều lần yêu cầu ông H trả tiền nhưng ông H hứa sẽ bán vật liệu xây dựng và gom tiền trả cho ông mà ông H vẫn không trả. Sau đó, ông H tiếp tục né tránh, không trả tiền nợ gốc và lãi cho ông.

Ông D yêu cầu Tòa án buộc ông Lê Nho H phải trả cho ông D số tiền nợ gốc là 500.000.000 đồng (năm trăm triệu đồngvà trả số tiền lãi 431.666.667 đồng (bốn trăm ba mươi mốt triệu sáu trăm sáu mươi sáu nghìn sáu trăm sáu mươi bảy đồng) bao gồm:

- Tiền lãi trên nợ gốc trong hạn chưa trả = 500.000.000 đồng (nợ gốc chưa trả) x lãi suất 20%/năm x 1 năm (thời gian vay chưa trả trên nợ gốc) = 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng);

- Tiền lãi trên nợ gốc quả hạn chưa trả = 500.000.000 đồng (nợ gốc quả hạn chưa trả) x lãi suất 20%/năm x 03 năm 03 tháng 24 ngày (thời gian chậm trả nợ gốc từ ngày 18/11/2021 đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 13/3/2025) = 331.666.667 đồng (ba trăm ba mươi mốt triệu sáu trăm sáu mươi sáu nghìn sáu trăm sáu mươi bảy đồng).

** Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, đại diện bị đơn ông Lê Nho H có ông Nguyễn Sơn D1 trình bày*:

Ông Lê Nho H thừa nhận vào ngày 18/11/2020, ông H có mượn ông Lê Hồng D số tiền 500.000.000 đồng (năm trăm triệu đồng) để làm ăn trong thời hạn 12 tháng, với lãi suất 10.000.000 đồng (mười triệu đồng)/tháng. Hai bên có lập giấy mượn tiền vào ngày 18/11/2020. Nhưng do ông H gặp nhiều khó khăn về kinh tế nên ông H không thể thanh toán tiền gốc và lãi cho ông D. Ông H xin ông D giảm lãi và cho ông H thời gian để ông H có thể trả tiền cho ông D. Ông H đồng ý trả cho ông D số tiền gốc 500.000.000 đồng. Tuy nhiên, về phần tiền lãi thì ông H không đồng ý trả tiền lãi theo mức lãi suất mà phía ông D yêu cầu. Lý do: Hợp đồng vay tiền giữa ông H và ông D có quy định mức lãi suất cao hơn mức lãi suất tối đa 20%/ năm và không rõ lãi suất. Vì vậy, ông đề nghị Hội đồng xét xử tính lãi mức lãi suất cho vay giữa các bên là 10%/năm theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 157/2025/DS-ST ngày 13 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 228 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự,

Căn cứ Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 470 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Hồng D về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" với ông Lê Nho H;

Buộc ông Lê Nho H có trách nhiệm thanh toán cho ông Lê Hồng D số tiền là 931.666.667 đồng (chín trăm ba mươi mốt triệu sáu trăm sáu mươi sáu nghìn sáu trăm sáu mươi bảy đồng), trong đó: tiền gốc là 500.000.000 đồng và tiền lãi là 431.666.667 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo và quyền yêu cầu thi hành án của các đương sự.

Ngày 19 tháng 3 năm 2025, bị đơn – ông Lê Nho H kháng cáo toàn bộ Bản án dân sự sơ thẩm số 157/2025/DS-ST ngày 13 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, đề nghị tòa phúc thẩm sửa một phần bản án sơ thẩm về tiền lãi.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn ông Lê Nho H là ông Nguyễn Sơn D1 trình bày:

Ông H xác nhận có nợ ông D số tiền vốn 500.000.000 đồng, tiền lãi là 431.666.667 đồng. Bị đơn đưa ra phương án thỏa thuận như sau: Ông H đồng ý trả cho ông D tiền vốn 500.000.000 đồng và 300.000.000 đồng tiền lãi, tổng cộng tiền vốn và lãi là 800.000.000 đồng bằng cách trả góp mỗi tháng 30.000.000 đồng cho đến khi trả hết số nợ 800.000.000 đồng nêu trên. Thời gian trả nợ bắt đầu thực hiện từ ngày 15/6/2025.

Trường hợp ông Lê Nho H vi phạm nghĩa vụ thỏa thuận nêu trên thì ông Lê Hồng D có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền buộc ông H trả toàn bộ số tiền còn lại, trả một lần tại thời điểm ông H vi phạm nghĩa vụ trả nợ đã thỏa thuận nêu trên.

Án phí dân sự sơ thẩm ông Lê Nho H chịu theo quy định của pháp luật.

** Nguyên đơn bà ông Lê Hồng D trình bày:*

Đồng ý với phương án thỏa thuận phía bị đơn đưa ra.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án ở phúc thẩm như sau:

Về Đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị đơn-ông Lê Nho H trong hạn luật định và hợp lệ nên chấp nhận.

Về tố tụng: Những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng trong giai đoạn phúc thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Các đương sự tự nguyện thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án và thỏa thuận của họ là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội. Đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm, công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hình thức:

Đơn kháng cáo của bị đơn - ông Lê Hồng D trong hạn luật định và hợp lệ nên được chấp nhận.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn và bị đơn đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án như sau:

Ông Lê Nho H có nghĩa vụ trả cho ông Lê Hồng D số tiền 800.000.000 đ (Tám trăm triệu đồng); Trong đó: Tiền vốn: 500.000.000 đồng, tiền lãi: 300.000.000 đồng. Hai bên thực hiện theo hình thức trả góp mỗi tháng 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) cho đến khi trả hết số nợ vốn 800.000.000đ (Tám trăm triệu đồng), trả vào ngày 15 dương lịch hàng tháng, thời gian trả nợ bắt đầu thực hiện từ ngày 15/6/2025.

Trường hợp ông Lê Nho H vi phạm nghĩa vụ thỏa thuận nêu trên thì ông Lê Hồng D có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền buộc ông Lê Nho H trả toàn bộ số tiền còn lại, trả một lần tại thời điểm ông Lê Nho H vi phạm nghĩa vụ trả nợ đã thỏa thuận nêu trên.

Trường hợp ông Lê Nho H chậm thực hiện nghĩa trả nợ nêu trên thì hàng tháng ông Lê Nho H còn phải trả cho ông Lê Hồng D tiền lãi của số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

[3] Về án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Lê Nho H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 36.000.000đ (Ba mươi sáu triệu đồng).

- Án phí dân sự phúc thẩm: Bị đơn không phải chịu án phí phúc thẩm do sửa bản án sơ thẩm.

Xét thấy các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái với đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 300, khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào Luật thi hành án dân sự;

Tuyên xử:

Sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 157/2025/DS-ST ngày 13 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh;

1. Công nhận sự thỏa thuận các đương sự như sau:

1.1. Ông Lê Nho H có nghĩa vụ trả cho ông Lê Hồng D số tiền 800.000.000 đ (Tám trăm triệu đồng); Trong đó: Tiền vốn: 500.000.000 đồng, tiền lãi: 300.000.000 đồng. Hai bên thực hiện theo hình thức trả góp mỗi tháng 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) cho đến khi trả hết số nợ 800.000.000đ (Tám trăm triệu đồng), trả vào ngày 15 dương lịch hàng tháng, thời gian trả nợ bắt đầu thực hiện từ ngày 15/6/2025.

1.2. Trường hợp ông Lê Nho H vi phạm nghĩa vụ thỏa thuận nêu trên thì ông Lê Hồng D có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền buộc ông Lê Nho H trả toàn bộ tiền còn lại, trả một lần tại thời điểm ông Lê Nho H vi phạm nghĩa vụ trả nợ đã thỏa thuận nêu trên.

1.3. Trường hợp ông Lê Nho H chậm thực hiện nghĩa trả nợ nêu trên thì hàng tháng ông Lê Nho H còn phải trả cho ông Lê Hồng D tiền lãi của số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

1.4. Về án phí:

1.4.1. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Lê Nho H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 36.000.000đ (Ba mươi sáu triệu đồng).

- Trả lại cho ông Lê Hồng D số tiền tạm ứng án phí 19.912.500 đồng (mười chín triệu chín trăm mười hai nghìn năm trăm đồng) mà ông D đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0051001 ngày 18/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

1.4.2. Về án phí dân sự phúc thẩm:

Ông Lê Nho H không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Trả lại cho ông Lê Nho H số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn

đồng) theo Biên lai thu án phí, lệ phí Tòa án số 0052162 ngày 25/3/2025 của Chi cục Thi hành án huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Các đương sự thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

THẨM PHÁN	**THẨM PHÁN**	**THẨM PHÁN** **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Doãn Thị Kim Thúy	**Nguyễn Thị Tuyết Minh**	**Nguyễn Thị Thoa**

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân Tối cao;
- Tòa án nhân dân Cấp cao tại TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Cấp cao tại TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Tòa án nhân dân H.Bình Chánh, TP.HCM;
- Chi cục Thi hành án dân sự H.Bình Chánh,TP.HCM;
- Cục Thi hành án dân sự TP.HCM;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thoa

2025DSPT41413 1 000133 410218 21.05.2025 11:11 Lê Hồng Dũng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	**CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**